TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2019/HNGĐ-ST
Ngày 12-7-2019
"V/v Ly hôn giữa chị M
và anh T"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hà.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Tạ Duy Diên
2. Bà Phạm Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trường là thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà.

Ngày 12-7-2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 71/2019/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2019 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXXST – HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị M, sinh năm 1993, (có mặt)
Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Ngô Duy Thông, sinh năm 1991, (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn K, xã L, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Đặng Thị M trình bày: Chị với anh Ngô Duy Thông kết hôn với nhau do đôi bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã L, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 08-8-2013. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nhau, không bảo ban được nhau trong cuộc sống hàng ngày nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau. Do không khắc phục được mâu thuẫn nên vợ chồng đã sống ly thân nhau từ đầu năm 2019 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị với anh T không còn, chị đề nghị Tòa án nhân dân (viết tắt TAND) huyện Hưng Hà giải quyết cho chị được ly hôn anh T. Chị và anh T không có con chung, không có tài sản chung, không vay nợ gì ai.

Tại đơn đề nghị ngày 04-4-2019, bị đơn anh Ngô Duy Thông trình bày: Anh đã nhận được Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập và Thông báo về phiên hòa giải của Tòa án, tuy nhiên do công việc bận nên anh đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và cho anh được vắng mặt tại phiên tòa ly hôn giữa anh với chị Đặng Thị M. Tình cảm vợ chồng giữa anh với chị M đã hết, không thể đoàn tụ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà nhận định:

[2] Chị Đặng Thị M khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh Ngô Duy Thông, anh T cư trú tại: Thôn Khuốc, xã L, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

[3] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh T, đồng thời triệu tập hợp lệ đối với anh T đến Tòa án giải quyết vụ án nhưng anh T đều vắng mặt không có lý do. Vì lý do trên Tòa án không lấy được lời khai của anh T về vụ án. Tại Đơn xin xét xử vắng mặt ngày 04-4-2019, anh T đề nghị được vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án với lý do bận công việc, vì vậy Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt anh T theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án không phải tiến hành thu thập chứng cứ; vụ án không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vì vậy phiên tòa xét xử vụ án không có sự tham gia của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà.

[4] *Về hôn nhân*: Chị Đặng Thị M và anh Ngô Duy Thông kết hôn với nhau do đôi bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã L, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 08-8-2013, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn và đã sống ly thân nhau từ đầu năm 2019 đến nay, nay cả chị M và anh T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và nhất trí ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị M và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần xử cho ly hôn giữa chị M và anh T là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] *Về nuôi con chung*: Chị M và anh T không có con chung.

[6] *Về chia tài sản*: Chị M trình bày vợ chồng không có tài sản chung, anh T không trình bày ý kiến của anh về chia tài sản nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] *Về án phí*: Chị M phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. ***Về hôn nhân***: Cho ly hôn giữa chị Đặng Thị M và anh Ngô Duy Thông.

2. ***Về nuôi con chung***: Không có.

3. ***Về chia tài sản***: Không xem xét giải quyết.

4. ***Về án phí***: Chị Đặng Thị M phải chịu 300.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng chị M đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0005516 ngày 14-3-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, chị M đã nộp đủ tiền án phí.

5. Chị Đặng Thị M có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Ngô Duy Thông vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THA huyện Hưng Hà;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Mạnh Hà